



ƯU ĐÃI ĐẶC QUYỀN THẺ TÍN DỤNG CAO CẤP



Hoàn 100%
phí thường niên



E-voucher
lên tới
200.000 VNĐ



Vô vàn ưu đãi
của SHB



DANH SÁCH KHÁCH HÀNG THẺ SHB MASTERCARD GOLD ĐƯỢC NHẬN EVOUCHER THEO CTUD DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG QUỐC TẾ CAO CẤP TẠI SHB

(Kỳ sao kê tháng 02/2023)

STT	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	CODE ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	SỐ LƯỢNG CODE
1	CHI NHANH KINH DO	TRAN NGUYET ANH	388xxx676	533398XXXXXX2594	100,000	2
2	CHI NHANH KINH DO	NGO MINH VAN	388xxx011	533398XXXXXX6505	100,000	2
3	CHI NHANH KINH DO	NGUYEN HUY HOANG	384xxx580	533398XXXXXX3943	100,000	1
4	CHI NHANH KINH DO	VU LE TRANG	388xxx100	533398XXXXXX7793	100,000	2
5	CN AN GIANG	TRAN HAI VAN	388xxx427	533398XXXXXX9743	100,000	2
6	CN AN GIANG	TRAN KIEU MAI DIEM PHUOC	390xxx438	533398XXXXXX6985	100,000	1
7	CN AN GIANG	NGUYEN MINH QUAN	388xxx220	533398XXXXXX1839	100,000	1
8	CN AN GIANG	CAO THI KIM PHAN	388xxx951	533398XXXXXX8833	100,000	2
9	CN AN GIANG	TRAN THI KIM TRANG	390xxx477	533398XXXXXX0998	100,000	2
10	CN AN GIANG	NGUYEN THI BE OANH	390xxx444	533398XXXXXX0643	100,000	2
11	CN AN GIANG	LAM NHU THUY	388xxx592	533398XXXXXX6494	100,000	2
12	CN AN GIANG	VUONG THI THUY TRANG	386xxx481	533398XXXXXX8880	100,000	1

STT	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	CODE ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	SỐ LƯỢNG CODE
13	CN AN GIANG	NGUYEN MINH NGOAN	386xxx470	533398XXXXXX7888	100,000	2
14	CN AN GIANG	TRAN THI DO QUYEN	388xxx275	533398XXXXXX0909	100,000	1
15	CN BA DINH	HA THU TRANG	388xxx044	533398XXXXXX8879	100,000	2
16	CN BA DINH	TRAN THUY PHUONG	388xxx759	533398XXXXXX9284	100,000	2
17	CN BA DINH	NGUYEN THI THU TRANG	386xxx001	533398XXXXXX3561	100,000	2
18	CN BA DINH	NGUYEN HUU CHUNG	388xxx908	533398XXXXXX7840	100,000	2
19	CN BA DINH	NGUYEN THI HONG LIEN	388xxx226	533398XXXXXX5048	100,000	2
20	CN BA DINH	NGUYEN HONG LAN	388xxx586	533398XXXXXX8995	100,000	2
21	CN BA DINH	NGUYEN DUY LONG	388xxx493	533398XXXXXX0660	100,000	2
22	CN BA DINH	LE THI PHUONG MAI	388xxx524	533398XXXXXX7515	100,000	2
23	CN BA DINH	LE THI DIEP	388xxx618	533398XXXXXX0154	100,000	2
24	CN BA DINH	VU THI VAN	388xxx060	533398XXXXXX7451	100,000	2
25	CN BA DINH	NGUYEN THE VINH	388xxx993	533398XXXXXX7059	100,000	2
26	CN BA DINH	PHAM TRAN DON HOANG	388xxx606	533398XXXXXX3510	100,000	2
27	CN BA DINH - PGD CAT LINH	LE THI THU TRANG	388xxx496	533398XXXXXX2204	100,000	2
28	CN BA DINH - PGD CAT LINH	NGUYEN HONG TRUONG	388xxx536	533398XXXXXX0018	100,000	2
29	CN BA DINH - PGD CAT LINH	NGUYEN THI THU THUY	388xxx603	533398XXXXXX5316	100,000	2
30	CN BA DINH - PGD GIANG VO	DAO THI KIM LAN	388xxx918	533398XXXXXX0210	100,000	2
31	CN BA DINH - PGD NAM DONG	VU DUC THANG	388xxx099	533398XXXXXX8314	100,000	2
32	CN BA DINH - PGD THAI THINH	VU SON TUNG	388xxx064	533398XXXXXX7611	100,000	2
33	CN BA DINH - PGD THAI THINH	HONG DUC HUNG	388xxx273	533398XXXXXX6336	100,000	2
34	CN BA DINH - PGD VUONG THUA VU	HOANG VAN TU	388xxx465	533398XXXXXX1099	100,000	2
35	CN BA DINH - PGD VUONG THUA VU	VU THI HA	388xxx548	533398XXXXXX3599	100,000	2
36	CN BAC NINH	TRAN THI VAN ANH	383xxx991	533398XXXXXX9497	100,000	1
37	CN BINH DUONG	NGUYEN HOANG PHUC	388xxx107	533398XXXXXX7429	100,000	1
38	CN BINH DUONG - PGD BEN CAT	LUONG KE NAM	388xxx660	533398XXXXXX6994	100,000	2
39	CN BINH DUONG - PGD SO SAO	TRAN MINH CUONG	388xxx333	533398XXXXXX9069	100,000	2
40	CN BINH DUONG - PGD SONG THAN	LAI VAN DUYEN	388xxx830	533398XXXXXX0160	100,000	2
41	CN BINH DUONG - PGD TAN PHUOC KHANH	LY NGOC THU	388xxx884	533398XXXXXX0975	100,000	2
42	CN BINH DUONG - PGD THUAN AN	DAVID TRONG HOANG	388xxx071	533398XXXXXX9886	100,000	1
43	CN BINH PHUOC	TRAN MINH DUC	388xxx840	533398XXXXXX3048	100,000	2
44	CN BINH PHUOC	LE THANH TAM	388xxx473	533398XXXXXX7587	100,000	2
45	CN BINH PHUOC	TRAN MANH HUNG	388xxx898	533398XXXXXX7917	100,000	1
46	CN BINH PHUOC	BUI THUY AN	388xxx827	533398XXXXXX6192	100,000	1

STT	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	CODE ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	SỐ LƯỢNG CODE
47	CN BINH PHUOC	TRAN DINH CHUNG	388xxx329	533398XXXXXX1814	100,000	2
48	CN BINH PHUOC	DUONG THANH PHUC	388xxx485	533398XXXXXX3893	100,000	2
49	CN BINH PHUOC	DO THI MINH HUYEN	388xxx821	533398XXXXXX1760	100,000	1
50	CN BINH PHUOC - PGD BU DANG	NGUYEN THI HONG	388xxx289	533398XXXXXX6692	100,000	2
51	CN BINH PHUOC - PGD BU DANG	PHAN HOAI HUNG	388xxx351	533398XXXXXX6899	100,000	2
52	CN BINH PHUOC - PGD BU DANG	PHAN THI THU HA	388xxx317	533398XXXXXX5682	100,000	2
53	CN BINH THUAN	DUONG MY HOANG VY	388xxx227	533398XXXXXX3052	100,000	2
54	CN BINH THUAN	DOAN THI LAM	388xxx562	533398XXXXXX1494	100,000	1
55	CN BINH THUAN	NGUYEN CHI SON	388xxx500	533398XXXXXX3797	100,000	2
56	CN CA MAU	LE THANH LIEM	388xxx429	533398XXXXXX4422	100,000	2
57	CN CA MAU	VUU KIM THUY	388xxx236	533398XXXXXX9326	100,000	2
58	CN CA MAU	HUYNH THANH LIEM	388xxx293	533398XXXXXX8220	100,000	2
59	CN CA MAU - PGD SHB PHUONG 2	LU THE KHANH	388xxx200	533398XXXXXX7520	100,000	2
60	CN CAN THO	TRAN VAN LINH	388xxx451	533398XXXXXX7455	100,000	2
61	CN CAN THO	DUONG THI HOANG TRANG	388xxx671	533398XXXXXX3595	100,000	1
62	CN CAN THO - PGD AN HOA	NGUYEN THANH DANG	388xxx064	533398XXXXXX9840	100,000	2
63	CN CAN THO - PGD PHAN DINH PHUNG	TANG DUC HUNG	388xxx619	533398XXXXXX7349	100,000	1
64	CN CAN THO - PGD PHAN DINH PHUNG	TRAN THI TUYET TRINH	388xxx892	533398XXXXXX1530	100,000	2
65	CN CAN THO - PGD PHAN DINH PHUNG	NGUYEN THI NGOC NGHIA	388xxx567	533398XXXXXX1217	100,000	2
66	CN CAN THO - PGD PHAN DINH PHUNG	TRAN NGOC THUY	388xxx323	533398XXXXXX7872	100,000	2
67	CN CAN THO - PGD THOT NOT	NGUYEN HUU HUY	388xxx294	533398XXXXXX5274	100,000	2
68	CN DA NANG	LE THI HUE	388xxx103	533398XXXXXX3024	100,000	2
69	CN DA NANG	NGUYEN UYEN THAO	388xxx405	533398XXXXXX1370	100,000	2
70	CN DA NANG	NGUYEN DINH NHAN	388xxx272	533398XXXXXX3962	100,000	1
71	CN DA NANG	HOANG MINH TAM	388xxx337	533398XXXXXX2868	100,000	2
72	CN DA NANG - PGD NUI THANH	VO HUU NHAT	388xxx757	533398XXXXXX6284	100,000	1
73	CN DA NANG - PGD SONG HAN	NGUYEN DINH NAM	388xxx148	533398XXXXXX5204	100,000	2
74	CN DA NANG - PGD TAY DA NANG	TRAN MINH NGOC	388xxx291	533398XXXXXX6906	100,000	1
75	CN DA NANG - PGD THANH KHE	VU THI THANH XUAN	388xxx614	533398XXXXXX2885	100,000	1
76	CN DAK LAK	THAI DINH MANH	388xxx253	533398XXXXXX0596	100,000	2
77	CN DAK LAK	NGUYEN THI PHUONG THU	386xxx927	533398XXXXXX9323	100,000	2
78	CN DAK LAK	BUI THI THU PHUONG	388xxx931	533398XXXXXX6803	100,000	1
79	CN DONG DO	NGUYEN DAC GIANG	388xxx015	533398XXXXXX7152	100,000	2
80	CN DONG DO	LE HUYEN NGAN	390xxx094	533398XXXXXX1196	100,000	2

STT	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	CODE ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	SỐ LƯỢNG CODE
81	CN DONG DO	TRAN LAN HUONG	388xxx659	533398XXXXXX5950	100,000	2
82	CN DONG DO	NGUYEN MINH DUC	388xxx174	533398XXXXXX0764	100,000	2
83	CN DONG DO	VU TUAN ANH	388xxx810	533398XXXXXX3871	100,000	2
84	CN DONG DO	NGUYEN THI HANH CHI	388xxx460	533398XXXXXX5111	100,000	2
85	CN DONG DO	NGUYEN HOANG ANH	388xxx867	533398XXXXXX5695	100,000	2
86	CN DONG DO	PHUNG HOAI THANH	388xxx297	533398XXXXXX6406	100,000	2
87	CN DONG DO - PGD LO DUC	TRAN ANH SON	388xxx478	533398XXXXXX3195	100,000	2
88	CN DONG DO - PGD LO DUC	LE THI LOAN	388xxx448	533398XXXXXX3761	100,000	2
89	CN DONG DO - PGD TRIEU VIET VUONG	PHAM TRUNG PHUONG	388xxx047	533398XXXXXX2693	100,000	2
90	CN DONG DO - PGD TRIEU VIET VUONG	TRINH QUYNH TRANG	388xxx687	533398XXXXXX6670	100,000	2
91	CN DONG NAI	NGUYEN VAN KIEN	388xxx987	533398XXXXXX8332	100,000	2
92	CN DONG NAI	TA DUC TOAN	388xxx020	533398XXXXXX5268	100,000	1
93	CN DONG NAI	PHAN NGOC VIET	388xxx988	533398XXXXXX8865	100,000	1
94	CN DONG NAI	NGUYEN HUU THO	388xxx183	533398XXXXXX8651	100,000	2
95	CN DONG NAI	TRAN THI LUU	388xxx973	533398XXXXXX3661	100,000	1
96	CN DONG NAI - PGD BIEN HOA	NGUYEN TUYET PHUOC	390xxx459	533398XXXXXX1458	100,000	1
97	CN DONG NAI - PGD BIEN HOA	HOANG VAN TIEN	388xxx612	533398XXXXXX2155	100,000	2
98	CN DONG NAI - PGD BIEN HOA	HO VAN MINH	390xxx168	533398XXXXXX4380	100,000	2
99	CN DONG NAI - PGD LONG THANH	TRAN VAN DUNG	388xxx335	533398XXXXXX0230	100,000	2
100	CN DONG THAP	NGUYEN HUYNH VI	388xxx340	533398XXXXXX4723	100,000	1
101	CN DONG THAP	VO VAN TAM	388xxx688	533398XXXXXX8052	100,000	2
102	CN DONG THAP	PHAM XUAN THI	388xxx892	533398XXXXXX3204	100,000	1
103	CN DONG THAP	TRAN THE HUY	388xxx322	533398XXXXXX2151	100,000	2
104	CN DONG THAP	PHAM HO DUY NHAN	388xxx321	533398XXXXXX3827	100,000	2
105	CN DONG THAP	LE THIEN KIM	388xxx800	533398XXXXXX9613	100,000	2
106	CN DONG THAP	PHAN NGUYEN THI MY KIM	388xxx578	533398XXXXXX7042	100,000	2
107	CN HA DONG	MAI THE HA	388xxx557	533398XXXXXX2816	100,000	2
108	CN HA DONG	GORBATYUK ALEXEY	388xxx210	533398XXXXXX5777	100,000	2
109	CN HA DONG	NGUYEN THI THU HANG	386xxx972	533398XXXXXX8402	100,000	2
110	CN HA DONG - PGD DUONG NOI	BUI TUONG THANG	388xxx682	533398XXXXXX6030	100,000	2
111	CN HA DONG - PGD DUONG NOI	BUI THI MAI	386xxx401	533398XXXXXX6227	100,000	2
112	CN HA DONG - PGD LUONG THE VINH	LE BAO KHANH	388xxx099	533398XXXXXX8004	100,000	2
113	CN HA DONG - PGD MO LAO	DO THI THAM	386xxx162	533398XXXXXX0281	100,000	2
114	CN HA NOI	PHAM HONG TU	388xxx778	533398XXXXXX5326	100,000	2

STT	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	CODE ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	SỐ LƯỢNG CODE
115	CN HA NOI	NGUYEN THUY LINH	386xxx929	533398XXXXXX3620	100,000	1
116	CN HA NOI	NGUYEN DUC TRI	388xxx968	533398XXXXXX8252	100,000	2
117	CN HA NOI	HOANG THANH TUNG	388xxx848	533398XXXXXX4511	100,000	2
118	CN HA NOI	NGUYEN LAN PHUONG	388xxx480	533398XXXXXX1154	100,000	2
119	CN HA NOI	NGUYEN TUNG ANH	388xxx777	533398XXXXXX9602	100,000	2
120	CN HA NOI	NGUYEN QUOC TUAN	388xxx786	533398XXXXXX1989	100,000	2
121	CN HA NOI	TRAN QUANG HUY	388xxx558	533398XXXXXX6161	100,000	1
122	CN HA NOI	HOANG VAN XUAN	388xxx310	533398XXXXXX5280	100,000	2
123	CN HA NOI	BUI THI MINH TAM	388xxx516	533398XXXXXX1642	100,000	1
124	CN HA NOI	NGUYEN THI THANH BINH	388xxx441	533398XXXXXX2289	100,000	2
125	CN HA NOI	NGUYEN THUY NGUYEN	388xxx057	533398XXXXXX9970	100,000	2
126	CN HA NOI - PGD DINH CONG	HA ANH TUAN	388xxx384	533398XXXXXX8568	100,000	2
127	CN HA NOI - PGD DINH CONG	TRAN QUOC TIEN	388xxx066	533398XXXXXX5899	100,000	2
128	CN HA NOI - PGD GIANG VAN MINH	VO NGOC TU TRAM	388xxx767	533398XXXXXX9966	100,000	2
129	CN HA NOI - PGD GIANG VAN MINH	VU HOANG NAM	388xxx199	533398XXXXXX3973	100,000	2
130	CN HA NOI - PGD GIANG VAN MINH	TRAN THIEN DUC	388xxx770	533398XXXXXX5268	100,000	2
131	CN HA NOI - PGD GIANG VAN MINH	LE MINH HIEU	388xxx699	533398XXXXXX9076	100,000	2
132	CN HA NOI - PGD GIANG VAN MINH	HOANG THI THANH THAO	388xxx649	533398XXXXXX6704	100,000	2
133	CN HA NOI - PGD HOANG QUOC VIET	NGO QUANG TUAN	388xxx588	533398XXXXXX7467	100,000	2
134	CN HA NOI - PGD MINH KHAI	HOANG QUOC TUAN	388xxx259	533398XXXXXX6758	100,000	2
135	CN HA NOI - PGD MINH KHAI	NGO VAN NAM	388xxx704	533398XXXXXX6620	100,000	2
136	CN HA NOI - PGD NGUYEN VAN CU	TO DINH DUNG	388xxx756	533398XXXXXX2627	100,000	1
137	CN HA NOI - PGD THAI HA	DO THANH HANG	378xxx138	533398XXXXXX0285	100,000	2
138	CN HA NOI - PGD THAI HA	NGUYEN TRI HUNG	388xxx075	533398XXXXXX0849	100,000	2
139	CN HA NOI - PGD THAI HA	NGUYEN VAN PHONG	388xxx834	533398XXXXXX4204	100,000	2
140	CN HA THANH	NGUYEN VAN ANH	388xxx423	533398XXXXXX1769	100,000	1
141	CN HA THANH	HOANG THI NGUY	388xxx149	533398XXXXXX4929	100,000	2
142	CN HA THANH - PGD TRAN DUY HUNG	NGUYEN VU XUAN THANG	388xxx969	533398XXXXXX1990	100,000	2
143	CN HA TINH	TRAN NAM HAI	388xxx990	533398XXXXXX7248	100,000	2
144	CN HAI PHONG	NGUYEN XUAN THU	388xxx882	533398XXXXXX2578	100,000	2
145	CN HAI PHONG	HO THI ANH PHUONG	386xxx059	533398XXXXXX8492	100,000	1
146	CN HAI PHONG	NGUYEN HONG HANH	388xxx035	533398XXXXXX9258	100,000	2
147	CN HAI PHONG	DANG KIM PHUONG	388xxx200	533398XXXXXX5642	100,000	2
148	CN HAI PHONG	TRINH THI TUYET	386xxx242	533398XXXXXX0625	100,000	2

STT	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	CODE ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	SỐ LƯỢNG CODE
149	CN HAI PHONG - PGD HAI AN	NGUYEN THE MANH	388xxx955	533398XXXXXX4019	100,000	2
150	CN HAI PHONG - PGD KIEN AN	DAO NGOC HAI	388xxx024	533398XXXXXX9043	100,000	1
151	CN HAI PHONG - PGD NIEM NGHIA	PHUNG CONG TUAN	388xxx983	533398XXXXXX3941	100,000	2
152	CN HAN THUYEN	DO ANH TUAN	388xxx202	533398XXXXXX3405	100,000	1
153	CN HAN THUYEN	DO THI HONG	388xxx237	533398XXXXXX0556	100,000	2
154	CN HAN THUYEN	DO QUANG HUY	388xxx148	533398XXXXXX2694	100,000	2
155	CN HAN THUYEN	VI VAN QUYET	388xxx508	533398XXXXXX0243	100,000	2
156	CN HAN THUYEN	NGUYEN TUYET TRINH	386xxx225	533398XXXXXX2120	100,000	2
157	CN HAN THUYEN	PHAN VAN HAU	388xxx154	533398XXXXXX9939	100,000	2
158	CN HAN THUYEN	TRUONG SY BA	388xxx980	533398XXXXXX1022	100,000	2
159	CN HAN THUYEN	NGUYEN THI SEN	388xxx484	533398XXXXXX4393	100,000	2
160	CN HAN THUYEN - PGD BACH KHOA	PHAM THI THANH HAO	388xxx174	533398XXXXXX6331	100,000	2
161	CN HAN THUYEN - PGD BACH KHOA	LE QUOC HUY	388xxx587	533398XXXXXX1599	100,000	2
162	CN HAN THUYEN - PGD BACH KHOA	TRAN BICH HANH	388xxx559	533398XXXXXX9278	100,000	2
163	CN HAN THUYEN - PGD LINH DAM	LE DUC CANH	388xxx148	533398XXXXXX4182	100,000	2
164	CN HAN THUYEN - PGD LINH DAM	NGUYEN QUANG HIEU	388xxx288	533398XXXXXX3155	100,000	2
165	CN HANG TRONG	LE THI KIM NGAN	388xxx309	533398XXXXXX3660	100,000	2
166	CN HANG TRONG	NGUYEN XUAN HUNG	388xxx427	533398XXXXXX8960	100,000	2
167	CN HANG TRONG	TRAN TRONG HOI	386xxx985	533398XXXXXX8379	100,000	1
168	CN HANG TRONG	TRINH TIEN DUNG	386xxx091	533398XXXXXX7865	100,000	2
169	CN HANG TRONG	NGUYEN THE VINH	386xxx453	533398XXXXXX7574	100,000	2
170	CN HANG TRONG	LE NGOC SON	388xxx222	533398XXXXXX1277	100,000	2
171	CN HANG TRONG	LE DUC ANH	388xxx748	533398XXXXXX6745	100,000	1
172	CN HANG TRONG	TRAN BAO TRUNG	388xxx649	533398XXXXXX8145	100,000	2
173	CN HANG TRONG	TA THI THU HANG	388xxx771	533398XXXXXX5470	100,000	1
174	CN HANG TRONG	BUI THI THU HUONG	388xxx956	533398XXXXXX6087	100,000	2
175	CN HANG TRONG - PGD CUA BAC	VO THI THUY HANG	388xxx204	533398XXXXXX2082	100,000	1
176	CN HANG TRONG - PGD DIEN BIEN PHU	VU VAN DAI	388xxx327	533398XXXXXX7861	100,000	2
177	CN HANG TRONG - PGD DIEN BIEN PHU	NGUYEN THI NHU HOA	388xxx085	533398XXXXXX3313	100,000	2
178	CN HANG TRONG - PGD DIEN BIEN PHU	DANG THI DUYEN	388xxx793	533398XXXXXX3960	100,000	2
179	CN HANG TRONG - PGD XUAN DINH	LE THI HOA	388xxx051	533398XXXXXX1551	100,000	2
180	CN HANG TRONG - PGD XUAN DINH	DANG THI THANH BACH	388xxx353	533398XXXXXX7154	100,000	1
181	CN HANG TRONG - PGD XUAN DINH	NGUYEN THI HONG DUNG	388xxx573	533398XXXXXX5394	100,000	2
182	CN HCM - PGD CHO LON	LAI CHAN HOANG	388xxx395	533398XXXXXX6692	100,000	2

STT	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	CODE ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	SỐ LƯỢNG CODE
183	CN HCM - PGD CHO LON	NGUYEN THI HAI YEN	388xxx797	533398XXXXXX6894	100,000	1
184	CN HO CHI MINH	DINH VIET HUNG	388xxx766	533398XXXXXX5177	100,000	1
185	CN HO CHI MINH	NGUYEN NGOC MINH	388xxx871	533398XXXXXX5516	100,000	2
186	CN HO CHI MINH	TRUONG PHUNG LOAN	388xxx545	533398XXXXXX8635	100,000	1
187	CN HO CHI MINH	NGUYEN QUOC THAI	388xxx881	533398XXXXXX7441	100,000	1
188	CN HO CHI MINH	LE QUOC PHUC	388xxx380	533398XXXXXX3938	100,000	1
189	CN HO CHI MINH	TRAN THIEN THANH	388xxx430	533398XXXXXX7792	100,000	2
190	CN HOAN KIEM	NGUYEN NGOC ANH	388xxx278	533398XXXXXX8969	100,000	2
191	CN HOAN KIEM	NGUYEN SINH TRUONG	388xxx822	533398XXXXXX4878	100,000	1
192	CN HOAN KIEM	DAO TUNG DUONG	388xxx280	533398XXXXXX5216	100,000	2
193	CN HOAN KIEM	LE CONG HUYEN	388xxx063	533398XXXXXX8431	100,000	2
194	CN HOAN KIEM	PHI ANH TRUNG	388xxx279	533398XXXXXX6048	100,000	2
195	CN HOAN KIEM	NGUYEN VAN HUAN	388xxx401	533398XXXXXX9429	100,000	2
196	CN HOAN KIEM	NGUYEN KHANH VAN	383xxx988	533398XXXXXX8820	100,000	1
197	CN HOAN KIEM	BUI THI THU LAN	388xxx164	533398XXXXXX7884	100,000	2
198	CN HOAN KIEM	NGUYEN DUC MANH	386xxx765	533398XXXXXX1547	100,000	2
199	CN HOAN KIEM - PGD LONG BIEN	TRAN THI GAM	388xxx961	533398XXXXXX7552	100,000	2
200	CN HOAN KIEM - PGD TAY HO	DAO HONG NHUNG	378xxx135	533398XXXXXX2241	100,000	2
201	CN HOAN KIEM - PGD TAY HO	DAO XUAN HOANG	378xxx133	533398XXXXXX6328	100,000	2
202	CN HUE - PGD PHU BAI	BUI NGUYEN BINH	388xxx321	533398XXXXXX7917	100,000	2
203	CN HUE - PGD PHU HOI	VO VAN RIN GO	388xxx026	533398XXXXXX1215	100,000	2
204	CN HUNG YEN	PHAM THI THU	388xxx937	533398XXXXXX7122	100,000	2
205	CN HUNG YEN - PGD DAN TIEN	NGUYEN DUC BIEN	388xxx538	533398XXXXXX4875	100,000	2
206	CN HUNG YEN - PGD DAN TIEN	NGUYEN THI THUY DUNG	388xxx800	533398XXXXXX2107	100,000	2
207	CN KHANH HOA	NGUYEN VAN KHOA	388xxx289	533398XXXXXX6549	100,000	2
208	CN KHANH HOA	HUYNH THE DIEU SON	386xxx231	533398XXXXXX4426	100,000	1
209	CN KHANH HOA - PGD CAM RANH	HO THI KIM THIEN	388xxx242	533398XXXXXX1591	100,000	2
210	CN KIEN GIANG	TRAN TRUNG DAT NGUYEN SON	388xxx116	533398XXXXXX9135	100,000	2
211	CN KIEN GIANG	NGUYEN NGUYET TRUC	388xxx648	533398XXXXXX8843	100,000	1
212	CN KIEN GIANG	LE THANH TUNG	388xxx087	533398XXXXXX2015	100,000	2
213	CN KIEN GIANG	NGUYEN HUNG CUONG	388xxx193	533398XXXXXX3174	100,000	2
214	CN KIEN GIANG	NGUYEN TAN NHA	388xxx206	533398XXXXXX4109	100,000	2
215	CN KIEN GIANG	TRAN THI UT	388xxx334	533398XXXXXX6770	100,000	2
216	CN KIEN GIANG	TRAN NGOC LUU	388xxx310	533398XXXXXX4897	100,000	2

STT	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	CODE ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	SỐ LƯỢNG CODE
217	CN KINH BAC	VU THI HONG HOI	388xxx192	533398XXXXXX1760	100,000	2
218	CN KINH BAC	NGUYEN TRUNG KIEN	388xxx171	533398XXXXXX9355	100,000	2
219	CN KINH BAC	NGUYEN THI KIM SINH	386xxx239	533398XXXXXX7769	100,000	1
220	CN KINH BAC	NGUYEN XUAN HOP	386xxx523	533398XXXXXX4635	100,000	1
221	CN LAM DONG	LE THI NGOC HIEN	388xxx644	533398XXXXXX3094	100,000	2
222	CN LAM DONG - PGD DUC TRONG	LY XUYEN TRI	388xxx577	533398XXXXXX0998	100,000	1
223	CN LANG SON	NGUYEN VIET TOAN	388xxx388	533398XXXXXX1884	100,000	2
224	CN LANG SON	PHAM HUY THANH	388xxx353	533398XXXXXX4245	100,000	2
225	CN LANG SON	MAC THU THAO	388xxx061	533398XXXXXX8690	100,000	2
226	CN LANG SON	DO NGOC HOA	388xxx919	533398XXXXXX3830	100,000	2
227	CN LANG SON	TRAN THI HONG DIEP	388xxx953	533398XXXXXX0129	100,000	2
228	CN LANG SON	HOANG VAN DOAN	388xxx856	533398XXXXXX1226	100,000	2
229	CN LANG SON	PHAM THE HUNG	388xxx939	533398XXXXXX3898	100,000	2
230	CN LANG SON	HOANG THI BICH THUY	388xxx940	533398XXXXXX5759	100,000	2
231	CN LANG SON	DINH THI THIEU	388xxx400	533398XXXXXX3875	100,000	2
232	CN LANG SON	NGUYEN THI HIEN	388xxx599	533398XXXXXX5647	100,000	2
233	CN LANG SON	NGUYEN THI HUONG	388xxx339	533398XXXXXX1127	100,000	1
234	CN LANG SON	HUYNH THI NGOC QUYEN	388xxx692	533398XXXXXX2724	100,000	2
235	CN LANG SON	NGUYEN THI KIM NGUYEN	388xxx870	533398XXXXXX5047	100,000	1
236	CN LANG SON	CAO XUAN DONG	388xxx802	533398XXXXXX4406	100,000	2
237	CN LANG SON	DO THU HUONG	388xxx760	533398XXXXXX4997	100,000	2
238	CN LANG SON	CHU MINH TUAN	388xxx947	533398XXXXXX0867	100,000	2
239	CN LANG SON	VU VAN DUC	388xxx181	533398XXXXXX2699	100,000	2
240	CN LANG SON	NGUYEN MINH DUC	388xxx201	533398XXXXXX4142	100,000	1
241	CN LANG SON	HOANG THI VE	388xxx157	533398XXXXXX9544	100,000	2
242	CN LAO CAI	PHAM THU THUY	386xxx905	533398XXXXXX9020	100,000	1
243	CN LAO CAI	KHUC SONG NGAN	388xxx491	533398XXXXXX0056	100,000	2
244	CN LAO CAI	DO XUAN KHANH	386xxx667	533398XXXXXX9592	100,000	2
245	CN LAO CAI	NGUYEN CONG HOANG	386xxx450	533398XXXXXX2868	100,000	1
246	CN LONG AN	NGUYEN MINH HO	386xxx576	533398XXXXXX8834	100,000	2
247	CN LONG AN	BIEN THI THU QUYEN	388xxx101	533398XXXXXX3212	100,000	2
248	CN NGHE AN	TRAN THI VIET HA	388xxx079	533398XXXXXX2912	100,000	2
249	CN NGHE AN	LE XUAN DINH	388xxx235	533398XXXXXX3800	100,000	2
250	CN NGHE AN - PGD HO TUNG MAU	NGUYEN THI HONG GIANG	390xxx447	533398XXXXXX7952	100,000	1

STT	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	CODE ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	SỐ LƯỢNG CODE
251	CN NGHE AN - PGD HUNG DUNG	PHAN THI HOAN	386xxx412	533398XXXXXX1707	100,000	2
252	CN NGHE AN - PGD NGHI LOC	THAI THI QUY	388xxx762	533398XXXXXX0646	100,000	2
253	CN NINH BINH	TRAN THI THANH NHAN	388xxx005	533398XXXXXX2537	100,000	1
254	CN NINH BINH	NGUYEN VAN UOC	388xxx412	533398XXXXXX5646	100,000	2
255	CN NINH BINH	PHAM THI LAN	388xxx013	533398XXXXXX6406	100,000	2
256	CN NINH BINH	NGUYEN VAN HAI	388xxx306	533398XXXXXX0400	100,000	2
257	CN NINH BINH	BUI THI HANH PHUC	388xxx924	533398XXXXXX0835	100,000	2
258	CN NINH BINH	LE THI THANH VUI	388xxx091	533398XXXXXX1553	100,000	2
259	CN PHU NHUAN	PHAN NGOC DUONG	386xxx244	533398XXXXXX9165	100,000	2
260	CN PHU NHUAN	NGUYEN DUC DAT	386xxx378	533398XXXXXX5602	100,000	2
261	CN PHU NHUAN	LUU TRONG NGHIA	386xxx342	533398XXXXXX9998	100,000	2
262	CN PHU NHUAN - PGD BINH DIEN	HUYNH THI THUY TRANG	388xxx972	533398XXXXXX3024	100,000	2
263	CN QUANG NAM	NGUYEN THI TO TRINH	388xxx789	533398XXXXXX8662	100,000	2
264	CN QUANG NAM	NGUYEN MINH HUNG	388xxx449	533398XXXXXX7231	100,000	2
265	CN QUANG NAM - PGD HOI AN	NGUYEN THI TRAM	390xxx386	533398XXXXXX7196	100,000	2
266	CN QUANG NGAI	DUONG VAN TIN	388xxx792	533398XXXXXX3488	100,000	2
267	CN QUANG NGAI	PHAM NGOC HOANG KHOI	388xxx993	533398XXXXXX3600	100,000	2
268	CN QUANG NGAI	PHAM NGUYEN DAT NHAN	388xxx474	533398XXXXXX0527	100,000	2
269	CN QUANG NGAI	TUONG THANH HOAI PHUONG	388xxx271	533398XXXXXX7698	100,000	1
270	CN QUANG NGAI	TO RO LY NA	388xxx125	533398XXXXXX1874	100,000	2
271	CN QUANG NGAI	PHAM HONG LONG	388xxx562	533398XXXXXX3835	100,000	1
272	CN QUANG NINH	CAO THU HUONG	388xxx654	533398XXXXXX2940	100,000	2
273	CN QUANG NINH	LE THANH LONG	388xxx545	533398XXXXXX0296	100,000	2
274	CN QUANG NINH	NGUYEN QUYNH HOA	388xxx536	533398XXXXXX0640	100,000	2
275	CN QUANG NINH	CHU BANG GIANG	388xxx702	533398XXXXXX6455	100,000	2
276	CN QUANG NINH - PGD CUA ONG	NGUYEN NGOC SON	383xxx535	533398XXXXXX2255	100,000	1
277	CN QUANG NINH - PGD HA LONG	NGUYEN ANH NHU	388xxx768	533398XXXXXX8350	100,000	2
278	CN QUANG NINH - PGD HON GAI	NGUYEN THUY HUONG	388xxx951	533398XXXXXX6238	100,000	2
279	CN QUANG NINH - PGD HON GAI	LY LAN HUONG	388xxx974	533398XXXXXX8969	100,000	2
280	CN QUANG NINH - PGD HONG HA	NGUYEN THANH BINH	388xxx217	533398XXXXXX5548	100,000	2
281	CN SAI GON	DINH TRAN SON THI	388xxx840	533398XXXXXX7257	100,000	2
282	CN SAI GON	LAI THUC HA	388xxx690	533398XXXXXX6127	100,000	2
283	CN SAI GON	LE ANH DAO	388xxx835	533398XXXXXX9046	100,000	2
284	CN SAI GON - PGD NGUYEN THAI SON	NGUYEN TUAN CUONG	388xxx773	533398XXXXXX8866	100,000	1

STT	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	CODE ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	SỐ LƯỢNG CODE
285	CN SAI GON - PGD NGUYEN VAN LINH	DO DUC TAM	386xxx315	533398XXXXXX7796	100,000	1
286	CN SAI GON - PGD NGUYEN VAN LINH	NGUYEN DUONG HUU SANH	388xxx136	533398XXXXXX1816	100,000	2
287	CN SAI GON - PGD NGUYEN VAN LINH	TRAN THI THUONG	388xxx440	533398XXXXXX6538	100,000	2
288	CN SAI GON - PGD NGUYEN VAN LINH	NGUYEN THI LINH	388xxx142	533398XXXXXX9143	100,000	2
289	CN SOC TRANG	THAI THI THAM	388xxx980	533398XXXXXX9294	100,000	2
290	CN SOC TRANG	TA MINH LE	388xxx811	533398XXXXXX8605	100,000	1
291	CN SOC TRANG	NGUYEN TRUNG KHAI	388xxx510	533398XXXXXX8688	100,000	2
292	CN SOC TRANG	LY THANH DIEN	388xxx049	533398XXXXXX7889	100,000	2
293	CN SON LA	PHAM DIEU HUONG	388xxx316	533398XXXXXX7043	100,000	2
294	CN SON LA	LO VAN LAM	388xxx306	533398XXXXXX8496	100,000	2
295	CN SON LA	VU DAI PHONG	388xxx229	533398XXXXXX4815	100,000	2
296	CN SON LA	PHAN NGOC LINH	388xxx262	533398XXXXXX7050	100,000	2
297	CN SON LA	LE MINH LUYEN	388xxx905	533398XXXXXX1321	100,000	2
298	CN SON LA	QUANG THI NIEN	388xxx466	533398XXXXXX2470	100,000	2
299	CN TAY HA NOI	DANG THI THUY DUONG	388xxx882	533398XXXXXX5814	100,000	2
300	CN TAY HA NOI	NGUYEN HONG CHI	388xxx281	533398XXXXXX2536	100,000	1
301	CN TAY HA NOI	NGUYEN THI BICH HANH	390xxx484	533398XXXXXX4201	100,000	2
302	CN TAY HA NOI	NGUYEN HONG GIANG	388xxx614	533398XXXXXX7235	100,000	1
303	CN TAY HA NOI	NGUYEN THANH TUNG	388xxx825	533398XXXXXX9867	100,000	2
304	CN TAY HA NOI	DAO THI LUA	388xxx494	533398XXXXXX0850	100,000	2
305	CN TAY HA NOI	NGUYEN DUC HAI	388xxx343	533398XXXXXX3070	100,000	2
306	CN TAY HA NOI	NGUYEN THI HANG	388xxx598	533398XXXXXX8567	100,000	1
307	CN TAY HA NOI	NGUYEN VAN VUONG	388xxx884	533398XXXXXX3789	100,000	2
308	CN TAY HA NOI	CHU MINH HA	388xxx517	533398XXXXXX8695	100,000	2
309	CN TAY HA NOI - PGD MY DINH	DO VAN DONG	388xxx170	533398XXXXXX2890	100,000	1
310	CN TAY HA NOI - PGD NGUYEN TRAI	VO TIEN SY	388xxx892	533398XXXXXX0413	100,000	2
311	CN TAY HA NOI - PGD NGUYEN TRAI	NGUYEN DUC HOC	388xxx839	533398XXXXXX7908	100,000	2
312	CN TAY HA NOI - PGD TRAN DANG NINH	DO XUAN HUY	388xxx542	533398XXXXXX6505	100,000	1
313	CN TAY HA NOI - PGD TRAN DANG NINH	NGUYEN HUNG VIET	388xxx650	533398XXXXXX4177	100,000	2
314	CN TAY HA NOI - PGD TRAN DANG NINH	DAO DUC THANH	388xxx345	533398XXXXXX2030	100,000	2
315	CN TAY HA NOI - PGD TRAN DANG NINH	TO THI LAN	388xxx044	533398XXXXXX6307	100,000	2
316	CN TAY HA NOI - PGD XUAN THUY	NGUYEN THU TRANG	388xxx601	533398XXXXXX4056	100,000	1
317	CN TAY NAM HN - PGD CAU DIEN	DANG THI THANH HUE	388xxx132	533398XXXXXX0007	100,000	1
318	CN TAY NAM HN - PGD NG KHANH TOAN	NGUYEN THI BICH DIEP	388xxx358	533398XXXXXX8947	100,000	1

STT	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	CODE ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	SỐ LƯỢNG CODE
319	CN TAY NINH	MANG QUANG VINH	388xxx122	533398XXXXXX0652	100,000	2
320	CN THAI BINH	VU DUC TOAN	388xxx231	533398XXXXXX9224	100,000	2
321	CN THAI NGUYEN	PHAM THI THU TRANG	388xxx786	533398XXXXXX9991	100,000	2
322	CN THAI NGUYEN	NGO NHAT LINH	388xxx636	533398XXXXXX0254	100,000	2
323	CN THAI NGUYEN	NGUYEN THI HA	388xxx695	533398XXXXXX8121	100,000	2
324	CN THAI NGUYEN	HOANG THI THUYET	388xxx301	533398XXXXXX8394	100,000	2
325	CN THAI NGUYEN	PHAM QUOC THU	388xxx366	533398XXXXXX0471	100,000	1
326	CN THAI NGUYEN	TRINH VAN NGO	388xxx764	533398XXXXXX7479	100,000	2
327	CN THAI NGUYEN	BUI PHUONG THANH	388xxx645	533398XXXXXX9428	100,000	1
328	CN THAI NGUYEN	LE VAN LAM	388xxx523	533398XXXXXX0664	100,000	2
329	CN THAI NGUYEN	TRAN NAM TRUNG	388xxx738	533398XXXXXX9959	100,000	2
330	CN THAI NGUYEN	NGUYEN QUANG HUY	388xxx719	533398XXXXXX0645	100,000	2
331	CN THAI NGUYEN - PGD LUONG NGOC QUYEN	LE QUANG LANH	388xxx041	533398XXXXXX0030	100,000	2
332	CN THAI NGUYEN - PGD LUONG NGOC QUYEN	DO MINH TOAN	388xxx847	533398XXXXXX7736	100,000	2
333	CN THAI NGUYEN - PGD PHO YEN	CHU LAN PHUONG	388xxx580	533398XXXXXX1073	100,000	1
334	CN THANG LONG	NGUYEN HONG HANH	388xxx638	533398XXXXXX4187	100,000	2
335	CN THANG LONG	NONG VAN LINH	388xxx256	533398XXXXXX9639	100,000	1
336	CN THANG LONG	DOAN THI MINH KHOA	386xxx055	533398XXXXXX8552	100,000	2
337	CN THANG LONG	PHAM VIET CUONG	388xxx383	533398XXXXXX3388	100,000	1
338	CN THANG LONG	NGO THI BICH HAI	388xxx158	533398XXXXXX2973	100,000	2
339	CN THANG LONG - PGD DONG DA	NGUYEN VAN THANG	388xxx532	533398XXXXXX6468	100,000	2
340	CN THANG LONG - PGD DONG DA	TRAN THI THUY LINH	388xxx453	533398XXXXXX4722	100,000	2
341	CN THANG LONG - PGD DONG DA	PHAM THUY LINH	388xxx407	533398XXXXXX4883	100,000	2
342	CN THANG LONG - PGD DONG DA	TRAN THU HA	388xxx931	533398XXXXXX9972	100,000	1
343	CN THANG LONG - PGD DONG DA	HOANG NGOC THIEN	388xxx140	533398XXXXXX5235	100,000	2
344	CN THANG LONG - PGD DONG DA	DO TRONG QUYNH	388xxx024	533398XXXXXX9383	100,000	2
345	CN THANG LONG - PGD HO GUOM	NGUYEN ANH LINH	378xxx105	533398XXXXXX3212	100,000	2
346	CN THANG LONG - PGD HO GUOM	NGUYEN MINH HIEN	388xxx676	533398XXXXXX6913	100,000	2
347	CN THANG LONG - PGD LAC LONG QUAN	NGUYEN THI PHUONG THANH	388xxx711	533398XXXXXX2254	100,000	1
348	CN THANG LONG - PGD LAC LONG QUAN	VU THI LAN HUONG	388xxx853	533398XXXXXX6352	100,000	1
349	CN THANG LONG - PGD NGUYEN HUE	PHAM NGOC ANH	388xxx802	533398XXXXXX1783	100,000	1
350	CN THANG LONG - PGD THANH XUAN	QUACH TUNG LAM	388xxx527	533398XXXXXX1038	100,000	2
351	CN THANH HOA	NGO TIEN VINH	388xxx292	533398XXXXXX0769	100,000	2
352	CN THANH HOA	NGUYEN NGOC HOA	388xxx227	533398XXXXXX5344	100,000	1

STT	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	CODE ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	SỐ LƯỢNG CODE
353	CN THANH HOA	HO NAM PHONG	388xxx329	533398XXXXXX2551	100,000	2
354	CN THANH HOA - PGD HAC THANH	DO THI HA	388xxx315	533398XXXXXX9578	100,000	2
355	CN THANH HOA - PGD HAC THANH	LE THI HUONG	388xxx025	533398XXXXXX1451	100,000	2
356	CN THANH HOA - PGD LE HOAN	TRAN VAN THANG	388xxx313	533398XXXXXX3206	100,000	2
357	CN TIEN GIANG	TRAN NGUYEN CONG TAN	388xxx218	533398XXXXXX6693	100,000	1
358	CN TIEN GIANG	NGO TRUONG QUE CHAU	386xxx289	533398XXXXXX3354	100,000	1
359	CN TUYEN QUANG	NGUYEN TRUNG KIEN	388xxx586	533398XXXXXX7532	100,000	2
360	CN TUYEN QUANG	TRIEU VIET HOA	386xxx885	533398XXXXXX9408	100,000	2
361	CN TUYEN QUANG	PHAN THI THUY LINH	388xxx487	533398XXXXXX6731	100,000	2
362	CN TUYEN QUANG	TRAN THI PHUONG THUY	388xxx456	533398XXXXXX1020	100,000	2
363	CN TUYEN QUANG	TRIEU TRUNG HAI	388xxx324	533398XXXXXX9322	100,000	2
364	CN VAN PHUC	HA MINH TUAN	388xxx652	533398XXXXXX5838	100,000	2
365	CN VAN PHUC	VU VAN HUONG	388xxx651	533398XXXXXX3320	100,000	2
366	CN VAN PHUC	PHAN CHI QUAN	388xxx988	533398XXXXXX7323	100,000	2
367	CN VAN PHUC	NGUYEN THUY LAN	388xxx849	533398XXXXXX3585	100,000	1
368	CN VAN PHUC	BUI NGOC SON	388xxx069	533398XXXXXX6513	100,000	2
369	CN VAN PHUC	PHAM THI BICH HIEN	386xxx472	533398XXXXXX0857	100,000	2
370	CN VAN PHUC	NGUYEN THI THAI MY	388xxx534	533398XXXXXX2986	100,000	2
371	CN VAN PHUC	DANG TUNG LAN	388xxx312	533398XXXXXX3136	100,000	2
372	CN VAN PHUC	NGUYEN MANH DUNG	388xxx773	533398XXXXXX6576	100,000	2
373	CN VAN PHUC	TRAN HAI TUYEN	388xxx136	533398XXXXXX7099	100,000	2
374	CN VAN PHUC	NGUYEN THI THU	388xxx395	533398XXXXXX9003	100,000	2
375	CN VAN PHUC	NGUYEN VAN HUNG	388xxx343	533398XXXXXX6083	100,000	2
376	CN VAN PHUC	NGUYEN THI THUY HANG	388xxx462	533398XXXXXX7881	100,000	2
377	CN VAN PHUC	MA NGOC CUONG	388xxx627	533398XXXXXX6736	100,000	2
378	CN VAN PHUC	NGUYEN VAN NAM	388xxx183	533398XXXXXX3032	100,000	2
379	CN VAN PHUC - PGD DOI CAN	DOAN VAN TOAN	388xxx800	533398XXXXXX8541	100,000	2
380	CN VAN PHUC - PGD DOI CAN	LE HONG QUAN	388xxx282	533398XXXXXX2995	100,000	2
381	CN VAN PHUC - PGD TON DUC THANG	PHAM THANH HUYEN	388xxx982	533398XXXXXX5279	100,000	2
382	CN VAN PHUC - PGD TON DUC THANG	NGUYEN VAN CHINH	388xxx077	533398XXXXXX6695	100,000	1
383	CN VINH LONG	LE THANH THAO	388xxx583	533398XXXXXX8676	100,000	2
384	CN VINH PHUC	NGUYEN THANH TRUNG	388xxx105	533398XXXXXX1712	100,000	2
385	CN VUNG TAU	DANG NGOC THANH	388xxx991	533398XXXXXX6595	100,000	1
386	CN VUNG TAU - PGD XUYEN MOC	DU VAN LOC	388xxx287	533398XXXXXX3685	100,000	1

STT	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	CODE ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	SỐ LƯỢNG CODE
387	NGAN HANG SO	PHAM VAN TUYEN	388xxx184	533398XXXXXX9060	100,000	2
388	PGD COC LEU	NGUYEN THI QUYNH	388xxx383	533398XXXXXX5274	100,000	2
389	PGD DONG ANH - CN KINH DO	HOANG VAN HOAN	388xxx771	533398XXXXXX2706	100,000	2
390	PGD HOA CUONG/CN DA NANG	HUYNH THANH QUANG	388xxx020	533398XXXXXX2050	100,000	2
391	PGD HOANG MAI - CN KINH DO	LE MINH HIEN	388xxx097	533398XXXXXX2711	100,000	1
392	PGD HOANG MAI - CN KINH DO	NGUYEN TRA MY	388xxx137	533398XXXXXX2042	100,000	2
393	PGD HOANG VAN THU - CN HAN THUYEN	NGUYEN THI BICH HONG	388xxx180	533398XXXXXX3775	100,000	2
394	PGD HONG NGU	HA THI NGOC LINH	388xxx290	533398XXXXXX2299	100,000	2
395	PGD SO 1 - CN QUANG NINH	DAO THI THU HUONG	388xxx161	533398XXXXXX2192	100,000	2
396	PGD TAM DIEP	PHAM THAI SON	388xxx221	533398XXXXXX1340	100,000	1
397	PGD TAN TRIEU/CN HA DONG	PHAM KIM OANH	388xxx215	533398XXXXXX3200	100,000	2
398	PGD TAN TRIEU/CN HA DONG	VO THI CAM TU	388xxx271	533398XXXXXX0493	100,000	2
399	PGD TAN TRIEU/CN HA DONG	NGUYEN MINH QUANG	388xxx852	533398XXXXXX4972	100,000	2
400	PGD TAN TRIEU/CN HA DONG	NGUYEN TUAN DAT	388xxx742	533398XXXXXX6163	100,000	2
401	PGD TAN TRIEU/CN HA DONG	DOAN HUU THINH	388xxx985	533398XXXXXX4422	100,000	2
402	PGD TAN TRIEU/CN HA DONG	TRAN ANH TU	388xxx214	533398XXXXXX1703	100,000	2
403	PGD THUY KHUE - CN HA NOI	NGUYEN THI VIET HA	388xxx310	533398XXXXXX8027	100,000	2
404	PGD THUY KHUE - CN HA NOI	NGUYEN MAI KHANH	388xxx318	533398XXXXXX7499	100,000	2
405	PGD THUY KHUE - CN HA NOI	DAO THI NGOC	386xxx396	533398XXXXXX7070	100,000	1
406	PGD TRANG AN/ CN DONG DO	HOANG VAN KHANH	388xxx635	533398XXXXXX6540	100,000	2
407	PGD TRUNG YEN - CN KINH DO	BUI THI THUY QUYNH	388xxx870	533398XXXXXX2206	100,000	1
408	PGD TRUNG YEN - CN KINH DO	HUYNH THI BAO HANH	388xxx280	533398XXXXXX3599	100,000	1
409	PGD TRUNG YEN - CN KINH DO	TRAN THI HUE	388xxx728	533398XXXXXX1861	100,000	2
410	PGD TRUNG YEN - CN KINH DO	NGUYEN MANH CUONG	388xxx902	533398XXXXXX1800	100,000	2
411	PGD TRUNG YEN - CN KINH DO	VU HUNG CUONG	388xxx497	533398XXXXXX9015	100,000	2
412	TRUNG TAM KINH DOANH	TRAN DAC PHUC	388xxx925	533398XXXXXX7136	100,000	2
413	TRUNG TAM KINH DOANH	PHAM THI LAN	388xxx892	533398XXXXXX5718	100,000	2
414	TRUNG TAM KINH DOANH	HOANG VAN DUNG	388xxx166	533398XXXXXX3478	100,000	2
415	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN THI NHU QUYNH	388xxx150	533398XXXXXX3372	100,000	2
416	TRUNG TAM KINH DOANH	LUONG THANH TUNG	388xxx165	533398XXXXXX7801	100,000	2
417	TRUNG TAM KINH DOANH	MAI THI THU TRANG	388xxx974	533398XXXXXX8888	100,000	1
418	TRUNG TAM KINH DOANH	PHAN LINH CAM	388xxx494	533398XXXXXX7721	100,000	2
419	TRUNG TAM KINH DOANH	BUI THI KIM OANH	388xxx210	533398XXXXXX7500	100,000	2
420	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN THI HONG NHUNG	386xxx405	533398XXXXXX1895	100,000	2

STT	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	CODE ƯU ĐÃI (ĐỒNG)	SỐ LƯỢNG CODE
421	TRUNG TAM KINH DOANH	DINH NGOC DUNG	386xxx018	533398XXXXXX1174	100,000	1
422	TRUNG TAM KINH DOANH	HA QUOC TUAN	388xxx031	533398XXXXXX0475	100,000	2
423	TRUNG TAM KINH DOANH	BUI THI THU HANG	388xxx081	533398XXXXXX6336	100,000	1
424	TRUNG TAM KINH DOANH	DO QUANG HIEN	388xxx016	533398XXXXXX6868	100,000	1
425	TRUNG TAM KINH DOANH	NGO VAN TU	388xxx060	533398XXXXXX4495	100,000	1
426	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN THI HUONG THAO	388xxx639	533398XXXXXX3850	100,000	1
427	TRUNG TAM KINH DOANH	LUU THE ANH	386xxx883	533398XXXXXX7867	100,000	2
428	TRUNG TAM KINH DOANH	TRUONG THI THANH	386xxx679	533398XXXXXX9270	100,000	2
429	TRUNG TAM KINH DOANH	LAI THI HONG GIANG	386xxx921	533398XXXXXX1492	100,000	2
430	TRUNG TAM KINH DOANH	PHAM THI THEN	386xxx511	533398XXXXXX8702	100,000	2
431	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN PHUONG MAI	388xxx723	533398XXXXXX8790	100,000	1
432	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN TRA MY	388xxx538	533398XXXXXX3060	100,000	2
433	TRUNG TAM KINH DOANH	CAO XUAN BACH	386xxx398	533398XXXXXX6319	100,000	2
434	TRUNG TAM KINH DOANH	BUI DUC TRUNG	388xxx150	533398XXXXXX3745	100,000	2
435	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN PHUONG LINH	388xxx187	533398XXXXXX3091	100,000	2
436	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN DUC THANH	388xxx201	533398XXXXXX9725	100,000	2

Mọi thông tin chi tiết về sản phẩm và chương trình vui lòng liên hệ:
Hotline SHB: *6688 / 024.6275.4332 hoặc Website: www.shb.com.vn